

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2019
CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

(Kèm theo Công văn số *1604*/DKVN-KTĐT ngày *02*/6/2020
của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH
BIỂU MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	(tấn, kg)			%	%
2	Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu	(tấn, kg)				
3	Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu	<i>(Thông kê số lượng các ý kiến phản hồi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích của doanh nghiệp)</i>				
4	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Triệu đồng			%	%
5	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Triệu đồng			%	%

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường
2. *Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: thực hiện an sinh xã hội đạt 253 tỷ đồng.*
3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.
5. Quan hệ tốt với người lao động
6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động.

M